**LÝ THUYẾT:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ 16: CƠ NĂNG**  **I/ Liên hệ giữa công và năng lượng:**  - Khi một vật có khả năng thực hiện công, ta nói vật đó có năng lượng.  - Vật có khả năng thực hiện công càng lớn thì năng lượng của vật càng lớn. Năng lượng cũng được đo bằng đơn vị jun (J).  - Có nhiều dạng năng lượng: cơ năng, nội năng, điện năng, ….  **II/ Thế năng:**  1. Thế năng trọng trường  - Năng lượng của vật có được khi vật ở một độ cao so với mặt đất (hoặc so với một vị trí khác được chọn làm mốc) gọi là thế năng trọng trường. Vật có khối lượng càng lớn và ở càng cao thì thế năng trọng trường của vật càng lớn.  2. Thế năng đàn hồi  - Năng lượng của vật có được khi vật bị biến dạng đàn hồi gọi là thế năng đàn hồi.  - Khi vật bị biến dạng đàn hồi, độ biến dạng của vật càng lớn thì thế năng đàn hồi của vật cũng càng lớn.  **III/ Động năng:**   * Năng lượng của vật có được do vật chuyển động gọi là động năng. Vật có khối lượng càng lớn và chuyển động càng nhanh thì động năng của vật càng lớn.   **IV/ Vận dụng:**  **HĐ5:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Thế năng** | **Động năng** | **Thế năng và động năng** | | Ná cao su đang được kéo căng | Xe ô tô đang chuyển động trên đường | Máy bay đang bay trên bầu trời | |